

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SON**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:08/2015/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 26 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SON

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004; Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28/8/2001; Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân; Nghị định số 170/2007/NĐ-CP ngày 19/11/2007 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân; Nghị định số 106/2013/NĐ-CP ngày 17/9/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân đã được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 170/2007/NĐ-CP ngày 19/11/2007 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 159/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu lệ phí chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 16/TTr-STC ngày 23/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

1. Mức thu lệ phí:

Nội dung thu lệ phí	Đơn vị tính	Công dân cư trú tại các phường	Công dân cư trú tại các xã, thị trấn
Cấp lại, đổi (không bao gồm tiền ảnh của người được cấp chứng minh nhân dân)	Đồng/lần cấp	9.000	4.500

2. Đối tượng nộp lệ phí: là người được cơ quan công an cấp chứng minh nhân dân.

3. Đối tượng không thu lệ phí: Không thu lệ phí chứng minh nhân dân đối với các trường hợp: bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) của liệt sĩ, con dưới 18 tuổi của liệt sĩ; thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh; công dân thuộc xã, thị trấn vùng cao theo quy định của Ủy ban Dân tộc.

4. Đối tượng được miễn lệ phí: Miễn lệ phí cấp chứng minh nhân dân khi đăng ký lần đầu, cấp mới, thay mới theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5. Trường hợp thực hiện cấp chứng minh nhân dân bằng công nghệ mới thực hiện theo Thông tư số 155/2012/TT-BTC ngày 20/9/2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí chứng minh nhân dân mới.

6. Cơ quan thu lệ phí: Cơ quan Công an trực tiếp tiếp nhận hồ sơ cấp chứng minh nhân dân.

7. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng tiền lệ phí thu được

a) Công an tỉnh và Công an thành phố Lạng Sơn được trích để lại 50% (năm mươi phần trăm) trên tổng số tiền lệ phí thực thu được trước khi nộp vào ngân sách Nhà nước để chi phí cho việc thực hiện công việc cấp lại, đổi chứng minh nhân dân và thu lệ phí, phần lệ phí còn lại 50% (năm mươi phần trăm) nộp vào ngân sách Nhà nước.

b) Công an các huyện được để lại 100% (một trăm phần trăm) số tiền lệ phí thực thu được để chi phí cho việc thực hiện công việc cấp lại, đổi chứng minh nhân dân và thu lệ phí.

Điều 2. Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Cục Thuế tỉnh và các ngành chức năng có liên quan tổ chức kiểm tra thực hiện việc thu lệ phí theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Thay thế Mục II lệ phí chứng minh nhân dân (không bao gồm tiền ảnh của người được cấp chứng minh nhân dân) Quyết định số 28/2007/QĐ-UBND ngày 01/8/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ khẩu, chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và thay thế các nội dung liên quan đến miễn lệ phí cấp mới chứng minh nhân dân quy định tại điểm c, Điều 1 Quyết định số 10/2008/QĐ-UBND ngày 23/4/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc miễn các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bình